ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Phụ lục I

PHÊ DUYỆT KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC TỪ HẠNG IV LÊN HẠNG III; TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số: 709 /QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chức danh nghề nghiệp	Kết quả	Ghi chú
		Nam	Nữ			
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*
I	**Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh**					
	Từ Phóng viên hạng III lên Phóng viên hạng II					
1	Đỗ Sơn Lâm	30/9/1975		Phóng viên hạng III	Trúng tuyển	
2	Hoàng Thị Tươi		06/6/1973	Phóng viên hạng III	Trúng tuyển	
3	Trần Mạnh Cường	26/8/1981		Phóng viên hạng III	Trúng tuyển	
4	Nguyễn Đức Dục	23/10/1979		Phóng viên hạng III	Trúng tuyển	
5	Ngô Thị Dung		22/7/1984	Phóng viên hạng III	Trúng tuyển	
6	Tống Đức Sơn	10/9/1969		Phóng viên hạng III	Trúng tuyển	
7	Vy Văn Hiệp	18/11/1985		Phóng viên hạng III	Trúng tuyển	
8	Vương Sỹ Thành	04/8/1978		Phóng viên hạng III	Trúng tuyển	
9	Hoàng Văn Tuyến	22/01/1989		Phóng viên hạng III	Trúng tuyển	
10	Nguyễn Tuấn Anh	22/02/1985		Phóng viên hạng III	Trúng tuyển	
11	Hoàng Diệp Hằng		09/02/1988	Phóng viên hạng III	Trúng tuyển	
12	Hà Sơn Hải	04/01/1973		Phóng viên hạng III	Trúng tuyển	
	Từ Biên tập viên hạng III lên Biên tập viên hạng II					
13	Lưu Thị Thanh Hương		02/7/1969	Biên tập viên hạng III	Trúng tuyển	
14	Lương Thị Lan Anh		05/01/1979	Biên tập viên hạng III	Trúng tuyển	
15	Nông Phương Lâm	07/11/1969		Biên tập viên hạng III	Trúng tuyển	
16	Nông Thị Hảo		06/6/1979	Biên tập viên hạng III	Trúng tuyển	
17	Hứa Thị Loan		20/8/1984	Biên tập viên hạng III	Trúng tuyển	
	Chức danh từ Tuyên truyền viên văn hóa trung cấp lên Tuyên truyền viên văn hóa					
18	Triệu Thị Bích Mai		19/8/1988	Tuyên truyền viên văn hóa trung cấp	Trúng tuyển	
19	Nguyễn Thu Hường		20/4/1983	Tuyên truyền viên văn hóa trung cấp	Trúng tuyển	
20	Phạm Thị Phương		28/5/1975	Tuyên truyền viên văn hóa trung cấp	Trúng tuyển	
21	Hoàng Thị Thư		17/4/1984	Tuyên truyền viên văn hóa trung cấp	Trúng tuyển	
22	Hoàng Thị Lan		12/02/1985	Tuyên truyền viên văn hóa trung cấp	Trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chức danh nghề nghiệp	Kết quả	Ghi chú
		Nam	Nữ			
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*
23	Hoàng Thu Phương		28/6/1979	Tuyên truyền viên văn hóa trung cấp	Trúng tuyển	
	Chức danh từ Văn thư trung cấp lên Văn thư viên					
24	Hoàng Thu Thủy		14/11/1988	Văn thư viên trung cấp	Trúng tuyển	
	Chức danh từ Quay phim viên hạng IV lên Quay phim viên hạng III					
25	Đặng Anh Quý	30/9/1993		Quay phim viên hạng IV	Trúng tuyển	
	Chức danh từ Công nghệ thông tin hạng IV lên Công nghệ thông tin hạng III					
26	Hà Thị Bích Khuyên		07/10/1982	Công nghệ thông tin hạng IV	Trúng tuyển	
	Chức danh từ Kỹ thuật dựng phim hạng IV lên Kỹ thuật dựng phim hạng III					
27	Nguyễn Công Hùng	24/02/1981		Kỹ thuật dựng phim hạng IV	Trúng tuyển	
28	Nguyễn Khoa Mạnh Tùng	08/11/1987		Kỹ thuật dựng phim hạng IV	Trúng tuyển	
29	Nông Quốc Huy	14/11/1988		Kỹ thuật dựng phim hạng IV	Trúng tuyển	
II	**Trường Cao đẳng Nghề Lạng Sơn**					
	Từ Giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết (hạng III) lên Giảng viên giáo dục nghề nghiệp chính (hạng II)					
1	Trần Thị Hạnh		07/5/1976	Giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết hạng III	Trúng tuyển	
2	Nguyễn Xuân Hùng	10/7/1982		Giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết hạng III	Trúng tuyển	
3	Đặng Trung Dũng	08/12/1984		Giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết hạng III	Trúng tuyển	
4	Hoàng Phú Quang	28/12/1977		Giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết hạng III	Trúng tuyển	
5	Vi Minh Thuận	20/01/1982		Giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết hạng III	Trúng tuyển	
6	Nguyễn Bá Bắc	18/5/1982		Giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết hạng III	Trúng tuyển	
7	Trần Thị Đào		3/1/1983	Giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết hạng III	Trúng tuyển	
8	Đào Mạnh Hằng	27/11/1979		Giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết hạng III	Trúng tuyển	
9	Nông Trần Định		18/4/1983	Giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết hạng III	Trúng tuyển	
10	Trần Thanh Tuấn	20/8/1983		Giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết hạng III	Trúng tuyển	
11	Phan Mạnh Thưởng	18/5/1979		Giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết hạng III	Trúng tuyển	
III	**Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**					
	Từ Di sản viên (hạng III) lên Di sản viên (hạng II)					
1	Hoàng Văn Định	05/10/1982		Di sản viên hạng III	Trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chức danh nghề nghiệp	Kết quả	Ghi chú
		Nam	Nữ			
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*
2	Nông Đức Kiên	11/5/1978		Di sản viên hạng III	Trúng tuyển	
3	Nguyễn Gia Quyền	30/5/1978		Di sản viên hạng III	Trúng tuyển	
4	Vy Thị Bích Hạnh		29/11/1976	Di sản viên hạng III	Trúng tuyển	
5	Vi Thị Quỳnh Ngọc		28/4/1978	Di sản viên hạng III	Trúng tuyển	
	Từ Huấn luyện viên (hạng III) lên Huấn luyện viên (hạng II)					
6	Bùi Xuân Hải Âu		20/5/1978	Huấn luyện viên hạng III	Trúng tuyển	
7	Hoàng Văn Hùng	25/6/1984		Huấn luyện viên hạng III	Trúng tuyển	
8	Mạc Thị Điền		15/10/1982	Huấn luyện viên hạng III	Trúng tuyển	
9	Hoàng Minh Tuân	08/5/1985		Huấn luyện viên hạng III	Trúng tuyển	
10	Trần Văn Quyết	16/11/1987		Huấn luyện viên hạng III	Trúng tuyển	
IV	**Sở Nông nghiệp và Môi trường**					
	Từ Đo đạc bản đồ viên hạng III lên Đo đạc bản đồ viên hạng II					
1	Tống Thị Tuyết Lan		23/02/1984	Đo đạc bản đồ viên hạng III	Trúng tuyển	
	Từ Địa chính viên hạng III lên Địa chính viên hạng II					
2	Hứa Văn Chinh	21/4/1980		Địa chính viên hạng III	Trúng tuyển	
3	Nguyễn Thị Hương		05/10/1984	Địa chính viên hạng III	Trúng tuyển	
4	Dương Thị Hằng		09/10/1978	Địa chính viên hạng III	Trúng tuyển	
5	Nguyễn Thị Hiền		02/6/1988	Địa chính viên hạng III	Trúng tuyển	
6	Phùng Minh Hoàng	04/02/1990		Địa chính viên hạng III	Trúng tuyển	
V	**Sở Nội vụ**					
	Từ viên chức hành chính (hạng III) lên viên chức hành chính (hạng II)					
1	Hoàng Thị Bích Loan		16/01/1978	Chuyên viên	Trúng tuyển	
2	Vi Hoài Nam	18/12/1979		Chuyên viên	Trúng tuyển	
3	Hoàng Văn Thả	18/12/1969		Chuyên viên	Trúng tuyển	Hiện đang biệt phái tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn
	Từ Lưu trữ viên lên Lưu trữ viên chính					
4	Hoàng Minh Hà		20/12/1981	Lưu trữ viên	Trúng tuyển	
5	Nông Văn Sự	25/4/1978		Lưu trữ viên	Không trúng tuyển	
VI	**Sở Y tế**					

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chức danh nghề nghiệp	Kết quả	Ghi chú
		Nam	Nữ			
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*
	Từ Bác sĩ (hạng III) lên Bác sĩ chính (hạng II)					
1	Lê Thị Kiều Oanh		24/5/1988	Bác sĩ (hạng III)	Trúng tuyển	
2	Lương Huy Vĩnh	14/02/1970		Bác sĩ (hạng III)	Trúng tuyển	
3	Đặng Thị Mai Anh		25/3/1972	Bác sĩ (hạng III)	Trúng tuyển	
4	Hoàng Quyết Thắng	15/6/1989		Bác sĩ (hạng III)	Trúng tuyển	
5	Bàn Tiến Quỳnh	08/5/1986		Bác sĩ (hạng III)	Trúng tuyển	
6	Hoàng Thị Sen		25/4/1971	Bác sĩ (hạng III)	Trúng tuyển	
7	Triệu Thị Hoa		04/5/1986	Bác sĩ (hạng III)	Trúng tuyển	
8	Chu Văn Bắc	05/8/1989		Bác sĩ (hạng III)	Trúng tuyển	
9	Nông Minh Huế		09/8/1986	Bác sĩ (hạng III)	Trúng tuyển	
10	Dương Vân Thúy		05/5/1976	Bác sĩ (hạng III)	Trúng tuyển	
11	Hà Thị Phượng		11/11/1984	Bác sĩ (hạng III)	Trúng tuyển	
12	Ma Thị Loan		07/5/1976	Bác sỹ hạng III	Trúng tuyển	
	Từ Bác sĩ y học dự phòng (hạng III) lên Bác sĩ y học dự phòng chính (hạng II)					
13	Hoàng Thị Yến		12/12/1979	Bác sĩ Y học dự phòng hạng III	Trúng tuyển	
	Từ Dược sĩ (hạng III) lên Dược sĩ chính (hạng II)					
14	Hà Thanh Tùng	23/10/1980		Dược sĩ (hạng III)	Trúng tuyển	
15	Hoàng Văn Hiệu	22/6/1980		Dược sĩ (hạng III)	Trúng tuyển	
16	Chu Thị Ngọc Hằng		02/01/1989	Dược sĩ (hạng III)	Trúng tuyển	
17	Lý Trọng Khánh	22/3/1987		Dược sĩ (hạng III)	Trúng tuyển	
	Từ Y tế công cộng (hạng III) lên Y tế công cộng chính (hạng II)					
18	Nguyễn Sơn Hiếu	27/8/1970		Y tế công cộng (hạng III)	Trúng tuyển	
19	Hoàng Ngọc Diệp		30/10/1990	Y tế công cộng (hạng III)	Trúng tuyển	
	Từ viên chức hành chính (hạng III) lên viên chức hành chính (hạng II)					
20	Vy Thị Thanh		20/10/1974	Chuyên viên	Trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chức danh nghề nghiệp	Kết quả	Ghi chú
		Nam	Nữ			
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*
21	Chu Thị Minh		21/01/1987	Chuyên viên	Trúng tuyển	
VII	**UBND huyện Bắc Sơn**					
1	Dương Công Thịnh	16/8/1978		Địa chính viên hạng III	Không trúng tuyển	

(Danh sách gồm có 83 người)./.